

Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ

Tam Nông, ngày 31 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu 1, xã T, huyện T, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Lê Nhất T**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Khu 1, xã T, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/7/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu H và anh Lê Nhất T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng xác định có con chung là Lê Hồng A, sinh ngày 01/3/2017. Giao con chung Lê Hồng A cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H vì chị H không yêu cầu.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung; Công nợ; Công sức đóng góp bên chồng hoặc bên vợ: Hai bên đều xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu H tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/0002608 ngày 29/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/0002608 ngày 29/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đ-ơng sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã T;
- L-u HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Trình